

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc
trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục thành viên;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-ĐHH ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng đại học Đại học Huế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế; Quyết định số 07/QĐ-ĐHH-HĐĐH ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng đại học Đại học Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Căn cứ Biên bản số 2808 ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TC, HC, TT và PC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay cấp giấy khen cho các tập thể và cá nhân (Danh sách đính kèm) vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Điều 2. Mỗi tập thể và cá nhân được thưởng theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức, Hành chính, Thanh tra và Pháp chế, Trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTPC.

HIỆU TRƯỞNG



GS. TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

DANH SÁCH

**Về việc khen thưởng cho các tập thể có thành tích xuất sắc
trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19**
(kèm theo Quyết định số 280/QĐ-ĐHYD ngày 26 tháng 10 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế)

STT	TẬP THỂ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC	
1	Bộ môn Gây Mê Hồi sức và Cấp Cứu
2	Bộ môn Vi sinh
3	Bộ môn Phụ sản
4	Trung tâm Y học gia đình
5	Khoa Điều dưỡng
6	Khoa Y tế Công cộng
7	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên
BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC HUẾ	
8	Phòng Kế hoạch Tổng hợp
9	Phòng Tổ chức - Hành chính
10	Phòng Công nghệ Thông tin
11	Phòng Tài chính – Kế toán
12	Khoa Dinh dưỡng tiết chế
13	Khoa Dược
14	Phòng khám Nội
15	Khoa Ung bướu
16	Trung tâm Tim mạch
17	Trung tâm điều trị vô sinh và nội tiết sinh sản
18	Khoa ngoại Chấn thương chỉnh hình – Lồng ngực
19	Khoa Ngoại Tiêu Hóa
20	Khoa Ngoại Tiết niệu – Thần kinh
21	Phòng Điều dưỡng

Danh sách này gồm 21 tập thể.

(Chữ ký)

DANH SÁCH

**Về việc khen thưởng cho viên chức, người lao động có thành tích xuất sắc
trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19**

*(kèm theo Quyết định số 2809/QĐ-ĐHYD ngày 26 tháng 10 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế)*

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC		
1	TS. Trần Xuân Thịnh	Bộ môn Gây Mê Hồi sức và Cấp Cứu
2	TS. Phan Thắng	Bộ môn Gây Mê Hồi sức và Cấp Cứu
3	ThS. Võ Việt Hà	Bộ môn Gây Mê Hồi sức và Cấp Cứu
4	BS. Võ Minh Tiếp	Bộ môn Ký sinh trùng
5	ThS. Nguyễn Phước Vinh	Bộ môn Ký sinh trùng
6	CN. Tôn Thất Đông Dương	Bộ môn Ký sinh trùng
7	CN. Trần Thị Giang	Bộ môn Ký sinh trùng
8	ThS. Lê Thị Bảo Chi	Bộ môn Vi sinh
9	ThS. Nguyễn Thị Châu Anh	Bộ môn Vi sinh
10	ThS. Phan Văn Bảo Thắng	Bộ môn Vi sinh
11	ThS. Lê Nữ Xuân Thanh	Bộ môn Vi sinh
12	ThS. Nguyễn Thị Đăng Khoa	Bộ môn Vi sinh
13	ThS. Nguyễn Thị Tuyền	Bộ môn Vi sinh
14	ThS. Ung Thị Thủy	Bộ môn Vi sinh
15	CN. Đinh Thị Hải	Bộ môn Vi sinh
16	BS. Nguyễn Thị Khánh Linh	Bộ môn Vi sinh
17	ThS. Dương Quang Tuấn	Trung tâm Y học gia đình
18	CN. Ngô Thị Mộng Tuyền	Trung tâm Y học gia đình
19	ThS. Ngô Thị Tuyết Diệu	Bộ môn Sinh lý
20	TS. Nguyễn Thị Phương Thảo	Khoa Điều dưỡng
21	ThS. Nguyễn Trường Sơn	Khoa Điều dưỡng
22	ThS. Võ Thanh Tôn	Khoa Điều dưỡng
23	ThS. Trần Anh Hùng	Bộ môn Mô Phôi, Giải phẫu bệnh, Pháp Y
24	ThS. Đặng Ngọc Phước	Bộ môn Hóa Sinh
25	CN. Đặng Thị Băng Châu	Bộ môn Hóa Sinh
26	ThS. Ngô Đắc Hồng Ân	Bộ môn CDHA

Handwritten signature

27	ThS. Trần Hồng Phương Dung	Bộ môn CDHA
28	BS. Tôn Thất Cảnh Trí	Khoa Y tế Công cộng
29	CN. Hoàng Vũ Nhật Khanh	Khoa Y tế Công cộng
30	CN. Phùng Thị Thu Thủy	Khoa Y tế Công cộng
31	CN. Lê Hữu Quyết	Giải phẫu – Phẫu thuật thực hành
32	CN. Phạm Thị Hồng Cẩm	Giải phẫu – Phẫu thuật thực hành
33	CN. Đào Văn Nhiên	Giải phẫu – Phẫu thuật thực hành
34	BS. Nguyễn Đắc Duy Nghiêm	Bộ môn Huyết học
35	ThS. Lê Quốc Đạt	Bộ môn Huyết học
36	ThS. Trần Thị Tuyết Ngọc	Viện Y Sinh học
37	BS. Nguyễn Đăng Vĩnh Hưng	Bộ môn Ngoại
38	TS. Trần Mạnh Linh	Bộ môn Phụ sản
39	ThS. Trần Thị Ngọc Bích	Bộ môn Phụ sản
40	BSCCKII. Nguyễn Thanh Minh	Bộ môn Ngoại
41	ThS. Nguyễn Ngọc Tâm Đan	Khoa RHM
42	Bà Hồ Thị Tâm	Bộ môn Vi sinh
43	ThS. Nguyễn Duy Duẩn	Bộ môn Nội

BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC HUẾ

44	DSCKI. Trần Quang Phúc	Khoa Dược
45	PGS.TS. Trần Hữu Dũng	Khoa Dược
46	ThS. Phan Từ Khánh Phương	Phòng Khám Sàng lọc
47	BS. Hồ Thị Dạ Thảo	Phòng Khám Sàng lọc
48	ThS. Văn Thị Minh An	Phòng Khám Sàng lọc
49	ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo	Phòng Khám Sàng lọc
50	ThS. Nguyễn Ninh Giang	Phòng Tổ chức – Hành chính
51	Ông Trần Anh Hùng	Phòng Tổ chức – Hành chính
52	ThS. Trần Hữu Bina	Phòng Tổ chức – Hành chính
53	CN. Nguyễn Hoài Nam	Phòng Tổ chức – Hành chính
54	Đặng Thanh Nhân	Khoa Xét nghiệm
55	Trần Thị Tuyết	Khoa Vi sinh
56	ThS. Nguyễn Minh Phúc	Phòng Kế hoạch Tổng hợp
57	Ông Hoàng Trọng Nhật Huy	Phòng Tổ chức – Hành chính
58	CN. Lê Thị Thuận Mỹ	Trung tâm Nội tiết sinh sản và vô sinh
59	ThS. Nguyễn Thị Trà My	Khoa Phụ Sản

Handwritten signature

60	CN. Nguyễn Đức Thảo	Khoa Phụ Sản
61	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nhi	Khoa Chẩn đoán hình ảnh
62	CN. Đỗ Thị Thương	Tai mũi họng – Mắt – Răng Hàm Mặt
63	CN. Nguyễn Thị Ái Hoa	ICU
64	CN. Nguyễn Thị Cúc	Khoa Dinh dưỡng – Tiết chế
65	CN. Trần Văn Ý	Khoa GMHS – Cấp cứu - Chống Độc
66	THS. Nguyễn Viết Tứ	Khoa Kiểm soát nhiễm trùng
67	CN. Nguyễn Thị Kim Trâm	Khoa Ngoại Tiết niệu – Thần kinh
68	CN. Trần Thị Bình	Khoa Ung Bướu
69	CN. Nguyễn Thị Phương Thảo	Khoa Ung bướu
70	THS. Đàm Trung Nghĩa	Trung tâm tim mạch
71	CN. Nguyễn Thị Yến	Trung tâm tim mạch
72	CN. Trần Thị Mộng Lan	Trung tâm tim mạch
73	CN. Phan Thị Quý Nhi	Khoa ngoại CTCH – Lồng ngực
74	Ông Phạm Ngọc Hiếu	Khoa ngoại CTCH – Lồng ngực
75	CN. Nguyễn Thị Huệ	Khoa ngoại CTCH – Lồng ngực
76	CN. Phan Đình Nguyên Vũ	Phòng Công nghệ thông tin
77	CN. Phạm Hồng Khanh	Phòng Công nghệ thông tin
78	CN. Dương Thị Ngọc Mai	Khoa Vi Sinh
79	CN. Hoàng Thị Minh Ngọc	Khoa Vi Sinh
80	CN. Lê Thị Bích Uyên	Khoa Ngoại Tiêu hóa
81	CN. Võ Lê Thanh Quỳnh	Khoa Ngoại Tiêu hóa
82	CN. Trương Thị Hân	Phòng Điều dưỡng
83	BS. Lê Quang Hồng Minh	Khoa Nội tổng hợp – Nội tiết
84	CN. Mai Thị Bé	Khoa nội tổng hợp – Nội tiết
85	CN. Nguyễn Thị Kim Liên	Khoa Nhi
86	BS. Hoàng Trần An Phương	Khoa Dinh dưỡng – Tiết chế
87	CN. Phan Thị Phương Trúc	Tổ Công tác xã hội
88	CN. Trần Quốc Dũng	Tổ Công tác xã hội
89	ThS. Nguyễn Mậu Lợi	Phòng Tài chính - Kế toán
90	CN. Nguyễn Thị Trường Phong	Phòng Kế hoạch Tổng hợp
91	BS. Lê Thị Hồng Phúc	Phòng Kế hoạch Tổng hợp
92	Ông Nguyễn Thanh Hoàng	Phòng Quản trị - Cơ sở vật chất
93	Ông Lê Ngọc Phương	Phòng Quản trị - Cơ sở vật chất



Handwritten signature in blue ink.

94	DS. Nguyễn Thị Thanh Hòa	Khoa Dược Bệnh viện
95	DSCKI. Phạm Ngọc Thu Cúc	Khoa Dược Bệnh viện
96	CN. Lê Thị Hiền	Phòng khám Nội
97	CN. Bùi Thị Thùy Trang	Phòng khám Nội
98	CN. Đặng Thị Ngọc Ánh	Phòng Tổ chức – Hành chính
99	Bà Đoàn Thị Hạnh	Phòng Tổ chức – Hành chính
100	ThS. Hoàng Thị Ngọc Hà	Tổ Giám sát - Ban chỉ đạo Phòng chống COVID
101	CN. Nguyễn Thị Thu Hà	Phòng Quản trị - Cơ sở vật chất

Danh sách gồm 101 cá nhân.

Handwritten signature

DUOC
RU
AI
-D
H

DANH SÁCH

**Về việc khen thưởng cho học viên có thành tích xuất sắc
trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19**
(kèm theo Quyết định số 280/QĐ-ĐHYD ngày 26 tháng 10 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế)

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ
1	Học viên Trần Đức Hoàng	BSNT Ngoại khoa
2	Học viên Nguyễn Đức Quang	BSNT Nội khoa
3	Học viên Nguyễn Phúc Thành	BSNT Nội khoa
4	Học viên Đặng Quốc Vũ	BSNT Nội khoa
5	Học viên Nguyễn Song Vĩnh Phúc	BSNT Nhi khoa
6	Học viên Nguyễn Thị Đào	BSNT Nhi khoa
7	Học viên Phan Khắc Sáng	BSNT Ngoại khoa
8	Học viên Lê Trọng Bảo	BSNT Nội khoa
9	Học viên Phan Trọng Nhân	BSNT Gây mê hồi sức
10	Học viên Phan Thị Linh Chi	BSNT Nhi khoa
11	Học viên Võ Quang Tân	BSNT Sản phụ khoa
12	Học viên Mai Xuân Đạt	BSNT Nhi khoa
13	Học viên Hồ Lê Hưng	BSNT Ngoại khoa
14	Học viên Lê Hữu Phước	BSNT Nội khoa
15	Học viên Võ Hoàng Nhật Tiến	BSNT Nội khoa
16	Học viên Hồ Sĩ Nhật	BSNT Sản phụ khoa
17	Học viên Lê Tuấn Anh	BSNT Nhi khoa
18	Học viên Trần Phước Hữu	BSNT Nội khoa
19	Học viên Võ Thị Thùy Liên	BSNT Nội khoa
20	Học viên Võ Thanh Trang	BSNT Nội khoa
21	Học viên Nguyễn Hữu Hợp	BSNT Ngoại khoa
22	Học viên Nguyễn Đình Thắng	BSNT Nhi khoa
23	Học viên Nguyễn Văn Phi	BSNT Nhi khoa
24	Học viên Trần Anh Thuỳ Dương	BSNT Ung thư
25	Học viên Ngô Trần Thuý Vi	BSNT Ung thư
26	Học viên Phạm Đình Cảnh	BSNT Tai Mũi Họng
27	Học viên Trần Hữu Anh Tú	BSNT Tai Mũi Họng

Danh sách gồm 27 cá nhân.

Handwritten signature

DANH SÁCH

**Về việc khen thưởng cho sinh viên có thành tích xuất sắc
trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại các tỉnh phía nam**
(kèm theo Quyết định số ~~2804~~ 2804/QĐ-ĐHYD ngày ~~26~~ 26 tháng 10 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế)

STT	Họ và tên	Lớp
1.	Trương Công Hoàng	Y18-24B
2.	Võ Đình Đình	YHDP16-22A
3.	Phạm Thị Chi	Y16-22B
4.	Trác Thị Thùy	Y17-23B
5.	Nguyễn Thị Thảo Linh	Y17-23D
6.	Hoàng Lê Tuấn Hùng	YHDP18-24
7.	Nguyễn Hồng Sơn	Y18-24C
8.	Nguyễn Quang Minh	Y18-24D
9.	Phạm Lam Nhi	Y18-24B
10.	Nguyễn Thị Kim Oanh	Y18-24C
11.	Nguyễn Hữu Nhật Phương	YHCT18-24B
12.	Trần Thị Diễm My	DD18-22A
13.	Nguyễn Thị Thùy Hương	DD18-22B
14.	Lê Thị Nga	DD18-22B
15.	Trần Mai Hương	XNYH18-21A
16.	Phạm Thúy Như	XNYH18-22A
17.	Trần Văn Bảo	Y16-22A
18.	Hoàng Quang Tiến	Y16-22B
19.	Nguyễn Quang Quốc Trung	Y16-22B
20.	Cao Minh Khiêm	Y16-22B
21.	Phan Vũ Kỳ	Y16-22C



22.	Trần Quốc Việt	Y16-22C
23.	Lê Tấn Tịnh	Y16-22C
24.	Lương Văn Huy	Y16-22C
25.	Phạm Ngọc Phương	Y16-22C
26.	Trần Văn Sơn	Y16-22C
27.	Đinh Ngọc Quang	Y16-22D
28.	Võ Tá Dũng	Y16-22D
29.	Nguyễn Trần Sơn	Y16-22D
30.	Văn Công Trí	Y16-22D
31.	Nguyễn Đình Minh Trí	Y16-22D
32.	Nguyễn Tất Tường	Y16-22D
33.	Hoàng Văn Châu	Y16-22D
34.	Lê Thị Thu Hằng	Y16-22A
35.	Hoàng Thị Huyền Trang	Y16-22A
36.	Trần Danh Dũng	Y16-22A
37.	Trần Thị Thu Đông	Y16-22A
38.	Trần Thị Diện	Y16-22A
39.	Võ Thị Quyên	Y16-22A
40.	Phạm Thị Khánh Nhi	Y16-22B
41.	Ngô Quang Sinh	Y17-23H
42.	Trương Thị Chinh	Y16-22B
43.	Bùi Thị Nguyệt Ánh	Y16-22B
44.	Nguyễn Thị Huyền	Y16-22B
45.	Nguyễn Thị Huyền Anh	Y16-22B
46.	Nguyễn Minh Trang	Y16-22C
47.	Phan Trần Phúc Bảo	Y16-22C
48.	Lưu Thị Trà Giang	Y16-22C

49.	Phạm Thị Lan Vi	Y16-22C
50.	Võ Thị Hồng Ngọc	Y16-22C
51.	Ngô Thị Hiền	Y16-22C
52.	Hoàng Thị Loan	Y16-22C
53.	Hoàng Thị Thảo	Y16-22C
54.	Nguyễn Thị Việt Phương	Y16-22C
55.	Lê Thái Uyên Thi	Y16-22C
56.	Lê Thị Mỹ Linh	Y16-22C
57.	Nguyễn Thị Hiền	Y16-22C
58.	Trần Thị Thủy Tiên	Y16-22D
59.	Nguyễn Thị Oanh Thơ	Y16-22D
60.	Trần Thị Thắm	Y16-22D
61.	Nguyễn Thị Quỳnh	Y16-22D
62.	Nguyễn Ngọc Ánh	Y16-22D
63.	Bùi Phương Thảo	Y16-22D
64.	Mai Thị Thanh Thảo	Y16-22D
65.	Nguyễn Thị Sương	Y16-22D
66.	Trần Thị Thu Trang	Y16-22D
67.	Nông Phương Thảo	Y16-22D
68.	Nguyễn Thảo Phương	Y17-23F
69.	Trần Thị Cẩm Tú	Y16-22D
70.	Trần Duy An	YHDP16-22A
71.	Lê Minh Tài	YHDP16-22A
72.	K Nguyễn Hồng Tâm	YHDP16-22A
73.	Trần Đức Pháp	YHDP16-22A
74.	Nguyễn Minh Khoa	YHDP16-22A
75.	Hồ Hiếu	YHDP16-22A

76.	Nguyễn Tuấn Anh	YHDP16-22A
77.	Nguyễn Thị Thu	YHDP16-22A
78.	Vi Thị Ngân Kiều	YHDP16-22A
79.	Nguyễn Thị Thảo Ngân	YHDP16-22A
80.	Hồ Thị Diệu Linh	YHDP16-22A
81.	Hoàng Ánh Linh	YHDP16-22B
82.	Nguyễn Thị Minh Trâm	YHDP16-22B
83.	Nguyễn Thị Hồng Trâm	YHDP16-22B
84.	Đặng Thị Thanh Thủy	YHDP16-22B
85.	Trần Thị Phương Thủy	YHDP16-22B
86.	Trần Thị Thu Diệu	YHDP16-22B
87.	Huỳnh Nguyệt Trâm	YHCT16-22
88.	Trương Thị Thu Thảo	YHCT16-22
89.	Trần Thị Hằng Nga	YHCT16-22
90.	Phạm Tú Yên	YHCT16-22
91.	Đoàn Quang Huy	Y17-23F
92.	Nguyễn Ngọc Linh Chi	Y17-23F
93.	Huỳnh Thị Hoa	Y17-23F
94.	Lê Thị Trân Huyền	Y17-23F
95.	Trịnh Thị Mai	Y17-23G
96.	Nguyễn Thị Thanh Thu	Y17-23F
97.	Dương Văn Hiệp	Y17-23B
98.	Trần Thị Anh	Y17-23F
99.	Lê Thanh Huy	Y17-23G
100.	Bùi Văn Hiền	YHDP15-21A
101.	Nguyễn Thị Thu Lai	DD17-21B
102.	Nguyễn Thị Thiệt	DD17-21B

103.	Trần Thị Ngọc Linh	XNYH17-21A
104.	Nguyễn Chí Viễn	XNYH17-21A
105.	Võ Thị Ngọc Linh	XNYH17-21A
106.	Nguyễn Việt Xuân	XNYH17-21A
107.	Đặng Thị Vân	HAYH17-21
108.	Nguyễn Thị Thảo	HAYH17-21

Danh sách gồm 108 sinh viên.



DANH SÁCH

**Về việc khen thưởng cho sinh viên có thành tích xuất sắc
trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại tỉnh Thừa Thiên Huế**
(kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHYD ngày tháng 10 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế)

STT	Họ và tên	Lớp
1.	Lê Huỳnh Thị Tường Vy	YTCC18-22
2.	Lê Thị Yến Linh	YHDP16-22B
3.	Nguyễn Tiến Đạt	Y18-24D
4.	Lương Trần Thùy Uyên	Y18-24D
5.	Đậu Thị Lam	DD18-22B
6.	Nguyễn Thị Mộng	XNYH18-22B
7.	Đặng Phước Sanh	YHDP16-22A
8.	Trần Lê Huy	RHM19-25B
9.	Nguyễn Thị Thanh Nhân	DD18-22B
10.	Phạm Thị Ngọc Hà	HAYH18-22
11.	Lê Thị Thanh Trà	YHDP16-22B
12.	Hoàng Xuân Thảo	YHDP16-22A
13.	Võ Thị Thu Hà	YHDP17-23B
14.	Nguyễn Thùy Vân Hoài	Y16-22A
15.	Dương Võ Ngọc Ánh	RHM17-23A
16.	Nguyễn Thu Hào	XNYH18-22A
17.	Trần Thị Tuyền	YHDP16-22B
18.	Dương Thị Hảo	XNYH18-22B
19.	Trần Thị Quỳnh Tâm	YHDP17-23A
20.	Lê Nguyễn Nhật Sang	YHDP18-24
21.	Rơ Châm Oanh	YHDP17-23B
22.	Mai Thị Hiền Cẩm	DD18-22A
23.	Ngô Thị Kiều Oanh	DD18-22A

24.	Trần Thị Diệu Oanh	DD18-22B
25.	Phạm Nguyên Tuyên Hoàng	Y18-24A
26.	Trần Phan Minh Thông	YHDP17-23B
27.	Lê Thị Như Phúc	YHDP17-23A
28.	Nguyễn Thị Kim Ngân	Y16-22D
29.	Hồ Thị Tài Thông	YHCT18-24A
30.	Nguyễn Thái Quốc Long	Y17-23B
31.	Phan Anh Quốc	Y17-23E
32.	Phạm Thị Bích Loan	YHDP17-23A
33.	Đàm Thị Hoài	DD18-22A
34.	Đặng Thị Hồng Lam	DD18-22B
35.	Trần Thị Thúy	DD18-22B
36.	Trần Nguyễn Hoàng Duy	HAYH18-22
37.	Trần Thảo Nhi	XNYH18-22B
38.	Mai Xuân Dũng	YHDP17-23A
39.	Phan Phước Quang Đạo	RHM18-24B
40.	Nguyễn Anh Thy	YTCC18-22
41.	Trương Thu Uyên	Y18-24A
42.	Đinh Ngọc Thanh	Y19-25D
43.	Lương Thị Hải Nhiên	Y18-24A
44.	Nguyễn Tổng Ngọc	Y18-24A
45.	Hồ Thế Hiệp	DD18-22B
46.	Nguyễn Thân Vân Anh	XNYH18-22B
47.	Lê Thị Thanh Nữ	Y17-23E
48.	Nguyễn Công Quốc	Y17-23E
49.	Trần Thị Ánh Ngọc	Y17-23E
50.	Văn Đức Hiếu	Y17-23E

Handwritten signature

51.	Vi Văn Kỳ	Y17-23E
52.	Phan Thúy Vân	Y17-23G
53.	Hồ Thị Như Phượng	YHDP17-23B
54.	Vũ Thị Sen	Y17-23G
55.	Hoàng Thị Thúy Hương	XNYH18-22B
56.	Trương Mỹ Ý	XNYH18-22B
57.	Võ Thị Minh Ngọc	Y18-24A
58.	Nguyễn Hữu Hồng Quân	RHM18-24A
59.	Phan Tịnh Hạnh Nhân	XNYH18-22B
60.	Nguyễn Hải Quý	Y17-23A
61.	Trần Thị Minh Thư	YHDP17-23B
62.	Bùi Thị Bích Hợp	Y18-24A
63.	Lê Thị Mỹ Duyên	YHDP17-23B
64.	Nguyễn Thị Nhung	Y16-22D
65.	Đỗ Thị Kim Lành	YHDP17-23B
66.	Nguyễn Hoàng Văn	YHDP17-23B
67.	Nguyễn Thị Mỹ Hào	YTCC18-22
68.	Nguyễn Chí Phúc Thuận	Y18-24B
69.	Phạm Thị Thái An	DD18-22A
70.	Hoàng Hải Phi	RHM18-24B
71.	Nguyễn Thị Lan Trinh	RHM18-24B
72.	Tạ Công Nam	RHM18-24B
73.	Đinh Quỳnh Nga	RHM19-25A
74.	Nguyễn Thị Hồng Danh	XNYH18-22A
75.	Bùi Thị Hằng	XNYH18-22B
76.	Nguyễn Xuân Anh Thư	Y16-22A
77.	Trần Nguyễn Minh Thư	Y16-22D

Handwritten signature

78.	Lương Thị Huỳnh My	Y17-23A
79.	Nguyễn Thị Bích Hậu	Y17-23A
80.	Bê Thị Xuân	Y17-23B
81.	Bùi Việt Hoàng	Y17-23B
82.	Đào Thị Hương	Y17-23B
83.	Lê Thị Lài	Y17-23B
84.	Mai Đức Tài	Y17-23B
85.	Phan Lê Hùng	Y17-23B
86.	Trần Thị Thương	Y17-23B
87.	Phan Thị Thanh Huyền	Y17-23C
88.	Huỳnh Thị Diệp	Y17-23D
89.	Lưu Thị Ngân	Y17-23D
90.	Nguyễn Thị Thanh Hoà	Y17-23D
91.	Nguyễn Văn Khiêm	Y17-23D
92.	Phạm Hải Phước	Y17-23D
93.	Hồ Thị Yến Ly	Y17-23E
94.	Huỳnh Thị Như Ngọc	Y17-23E
95.	Huỳnh Võ Thanh Thảo	Y17-23E
96.	Lê Thị Ngọc Thuý	Y17-23E
97.	Nguyễn Thị Diệu	Y17-23E
98.	Trần Hữu Phước	Y17-23E
99.	Trần Thị Thanh Nga	Y17-23E
100.	Thái Hoàng Hồng Nga	Y17-23F
101.	La Thị Yến	Y17-23G
102.	Nguyễn Thị Hằng	Y17-23G
103.	Nguyễn Thị Ngân Hà	Y17-23G
104.	Phạm Thị Nga	Y17-23G

105.	Trương Ngọc Quý	Y17-23H
106.	Vũ Thị Tuyên	Y17-23H
107.	Phan Tiến Đạt	Y18-24A
108.	Trần Thị Nhất Duyên	Y18-24C
109.	Đặng Thế Khanh	Y18-24D
110.	Mai Văn Lấp	Y18-24D
111.	Nguyễn Hoàng Vũ	Y19-25A
112.	Nguyễn Xuân Tân	Y19-25B
113.	Nịnh Thảo Vân Anh	Y19-25B
114.	Nguyễn Bảo Quốc	YHCT17-23A
115.	Lê Thị Ánh Ngọc	YHCT17-23B
116.	Nguyễn Đức Hiếu	YHCT17-23B
117.	Huỳnh Thị Tuyết Mai	YHDP17-23A
118.	Phan Thị Hồng Lam	YHDP17-23A
119.	Trần Kim Phong	XNYH17-21A
120.	Nguyễn Công Ngọc Sang	Y17-23B
121.	Phạm Thị Nhị Hà	XNYH18-22A
122.	Phạm Tuyên	YHDP17-23B
123.	Nguyễn Thị Trinh	DD18-22B
124.	Nguyễn Võ Hoàng Phúc	DD18-22B
125.	Nguyễn Thị Xuyên	XNYH18-22B
126.	Trịnh Thị Thu Hoa	Y17-23B
127.	Lê Thị Hồng Nhung	YHCT17-23A
128.	Nguyễn Thị Thương	YHDP16-22B
129.	Nguyễn Công Nam	YHDP17-23A
130.	Trịnh Ngọc Tấn	YHDP17-23A
131.	Đinh Thành Đạt	YLT19-23



132.	Võ Thị Kim Ngân	RHM17-23B
133.	Bùi Thanh Tiền	YHDP17-23A
134.	Lê Thị Bảo Yến	YHDP17-23A
135.	Hồ Thị Ngọc Anh	XNYH18-22A
136.	Phan Thị Thùy Chung	YHDP17-23A
137.	Đinh Thị Duyên Thi	DD18-22B
138.	Hoàng Thị Nguyên Ân	RHM17-23A
139.	Lê Thị Thanh Tuyền	RHM17-23B
140.	Nguyễn Thúc An	Y17-23D
141.	Đinh Thanh Trà	Y17-23F
142.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	YHDP16-22B
143.	Hồ Thị Thúy Bình	YHDP17-23A
144.	Tạ Thị Thu Hiền	YHDP17-23A
145.	Đỗ Hoàng Minh Thư	YHDP17-23B
146.	Huỳnh Thị Thuý Trang	YTCC18-22
147.	Phan Thị Vân Hoài	DD18-22A
148.	Trần Minh Huyền	RHM17-23B
149.	Trương Thị Huyền Trang	Y17-23B
150.	Lê Trọng Khiêm	Y17-23G
151.	Trần Văn Trọng	YHCT17-23B
152.	Lê Thị Quyên	YHDP16-22A
153.	Nguyễn Thị Đăng Thư	YHDP16-22A
154.	Nguyễn Thị Tâm Thư	YHDP16-22A
155.	Lê Thị Oanh	YHDP16-22B
156.	Lê Thị Thuý Thanh	YHDP16-22B
157.	Hoàng Thị Phương Thảo	YHDP17-23A
158.	Võ Văn Quang Vinh	YHDP17-23B

Danh sách gồm 158 sinh viên.

